

Số: TVHN-323 /DBQG

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

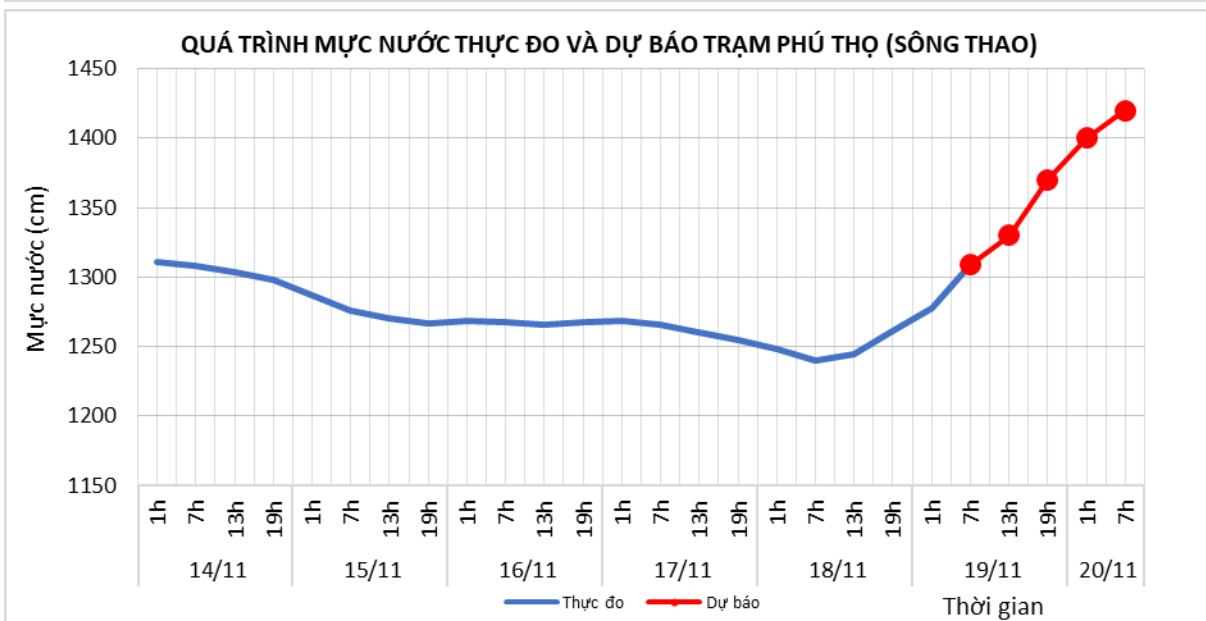
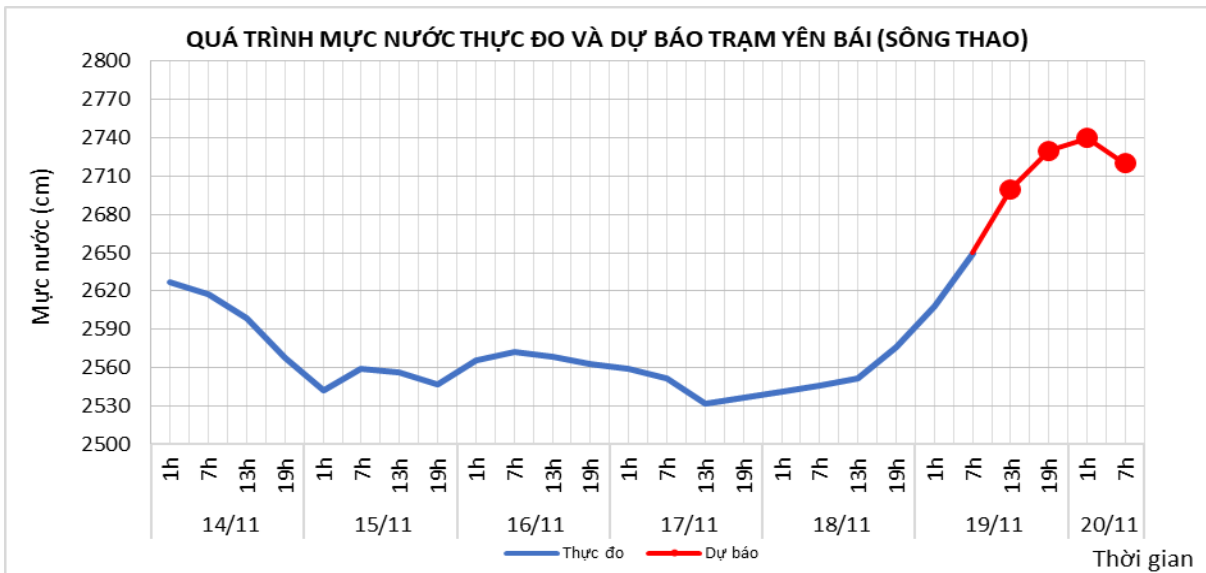
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục lên.



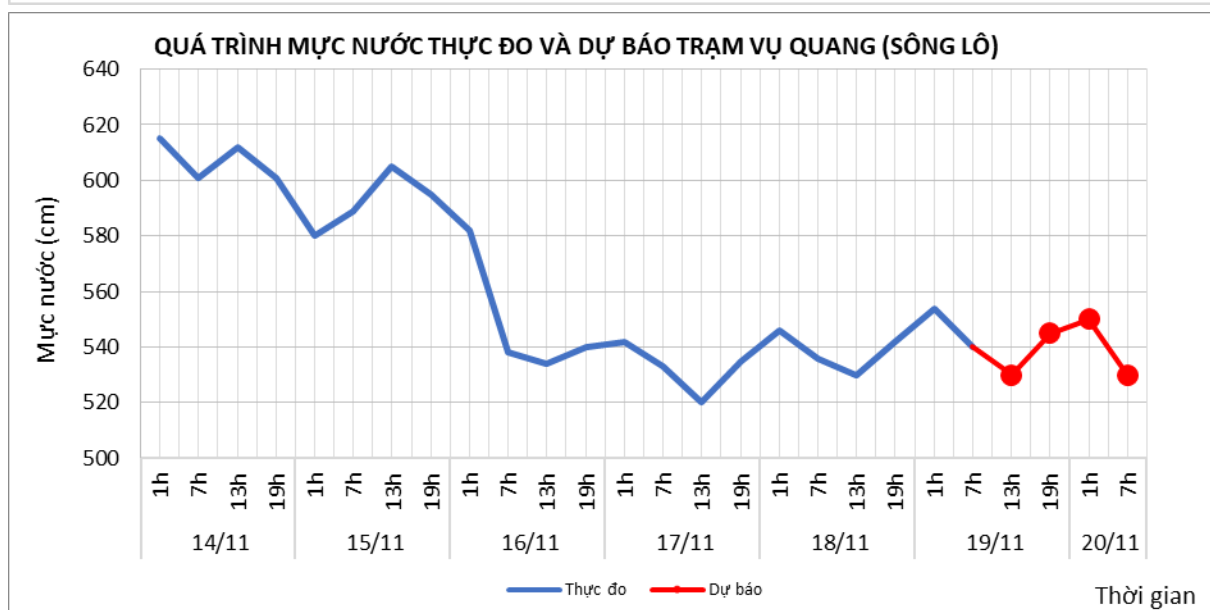
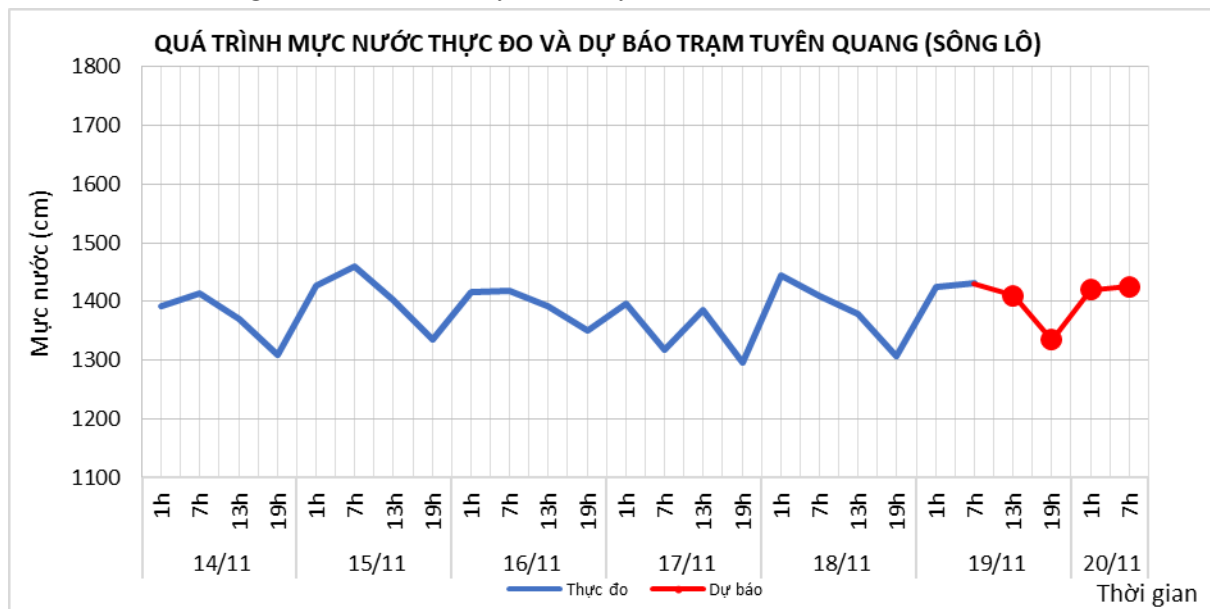
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



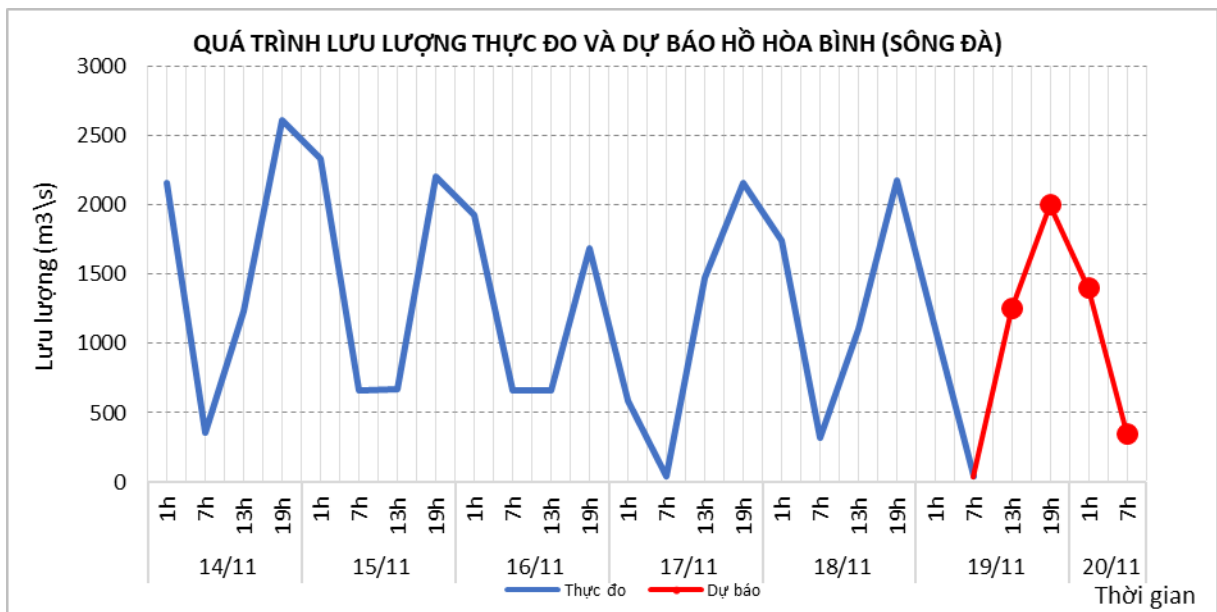
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



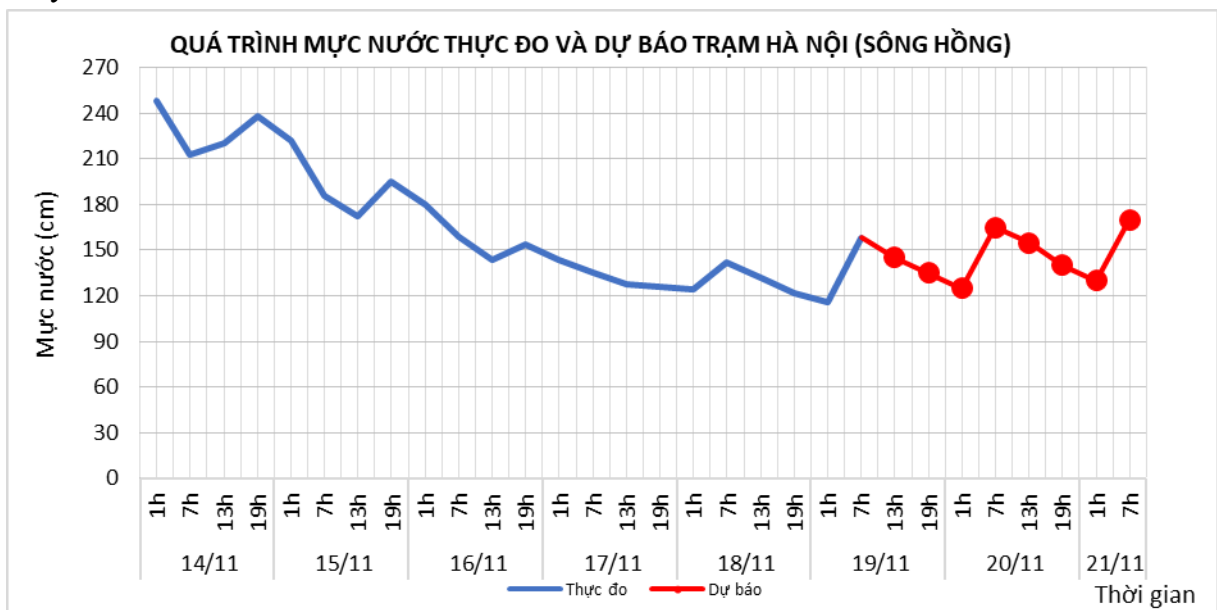
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

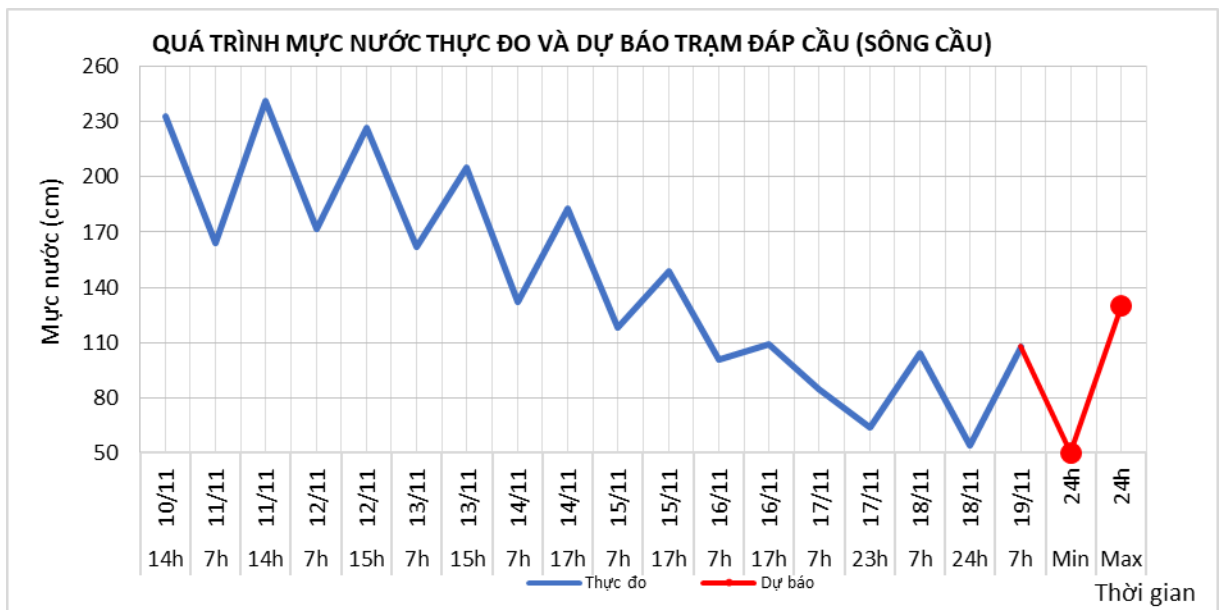
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



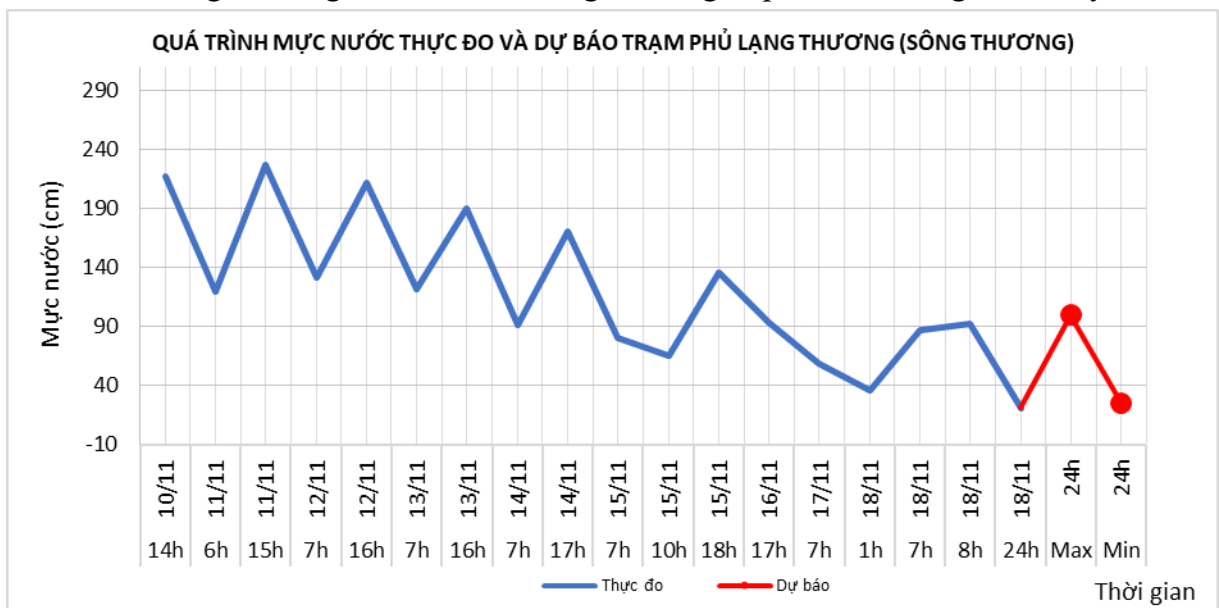
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



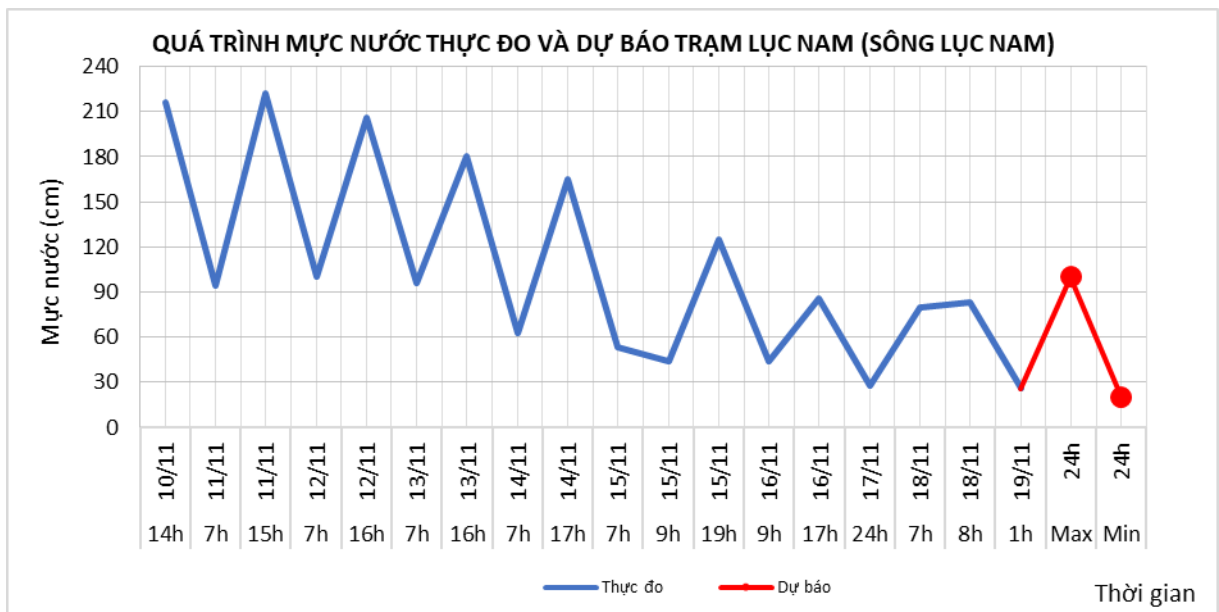
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



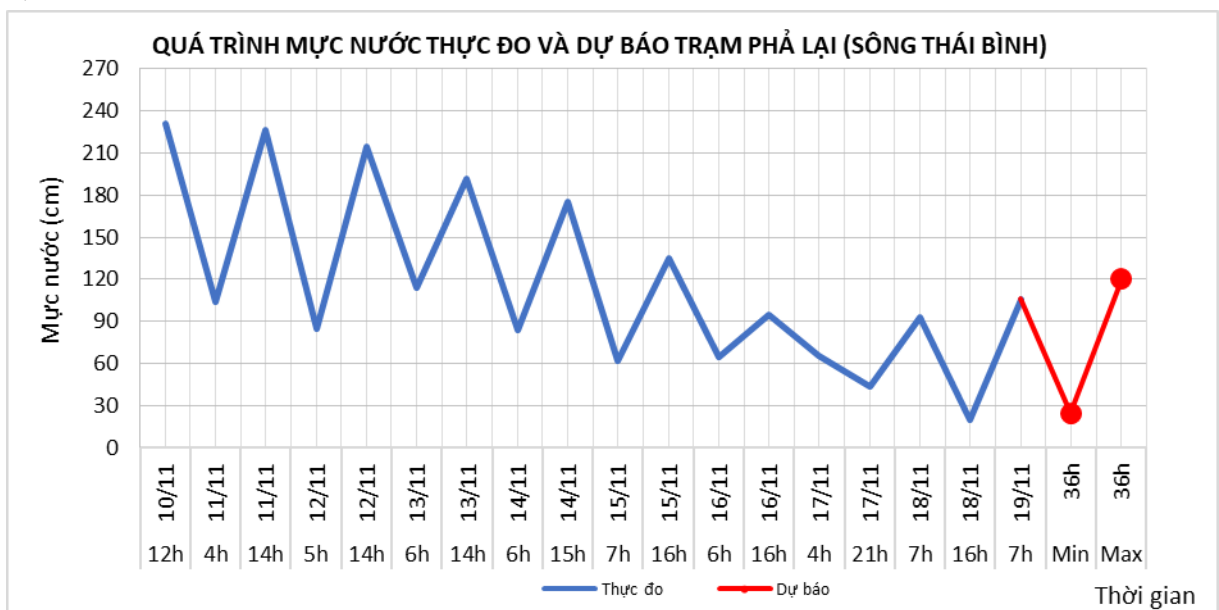
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,20m; thấp nhất là 0,25m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

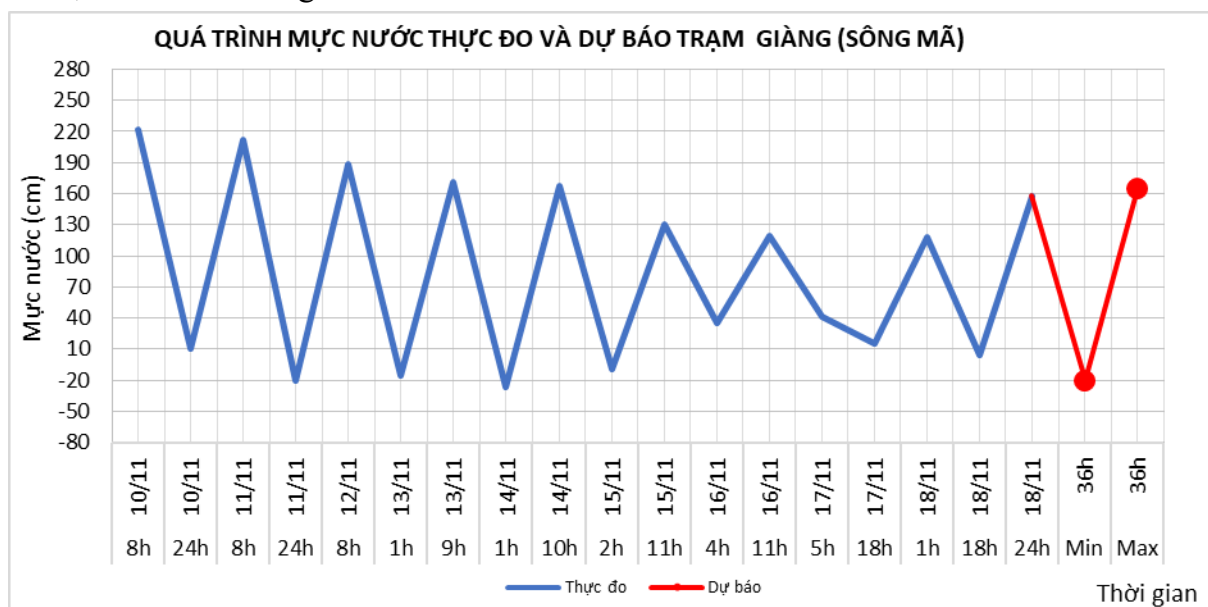
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ

chứa, hạ lưu dao động theo triều.



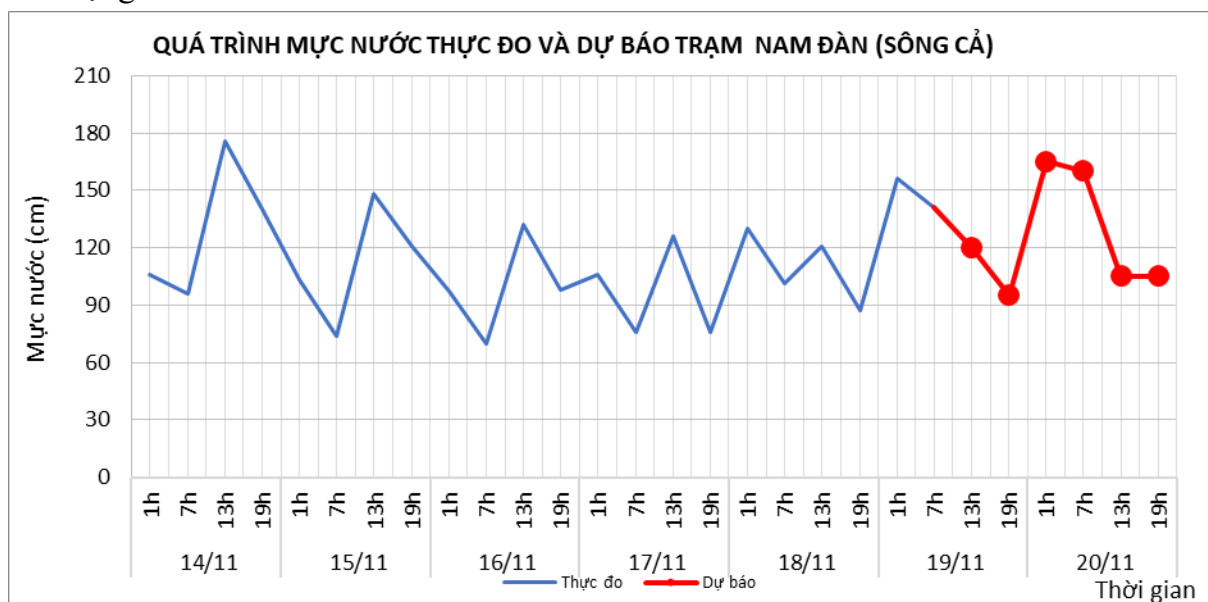
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



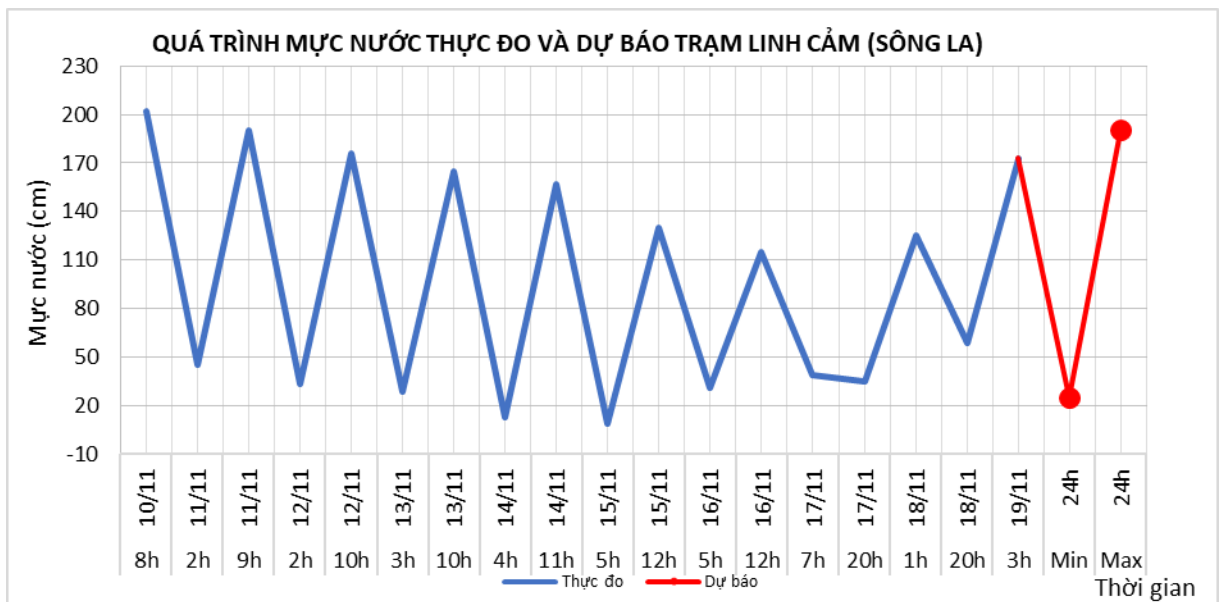
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La có dao động theo triều.



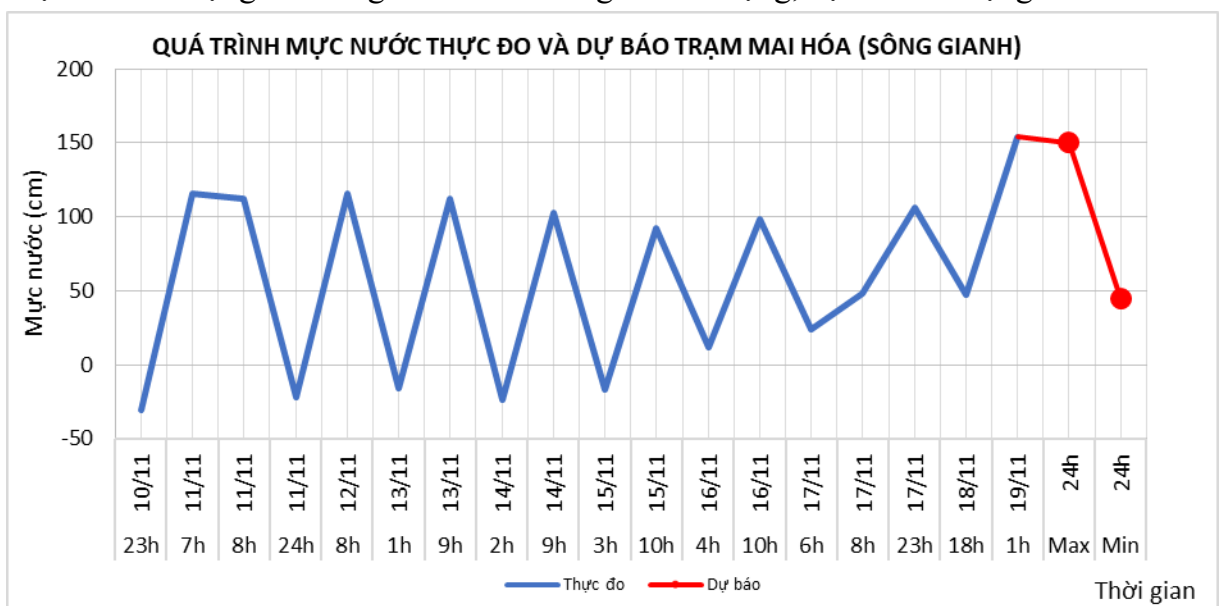
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh khả năng có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



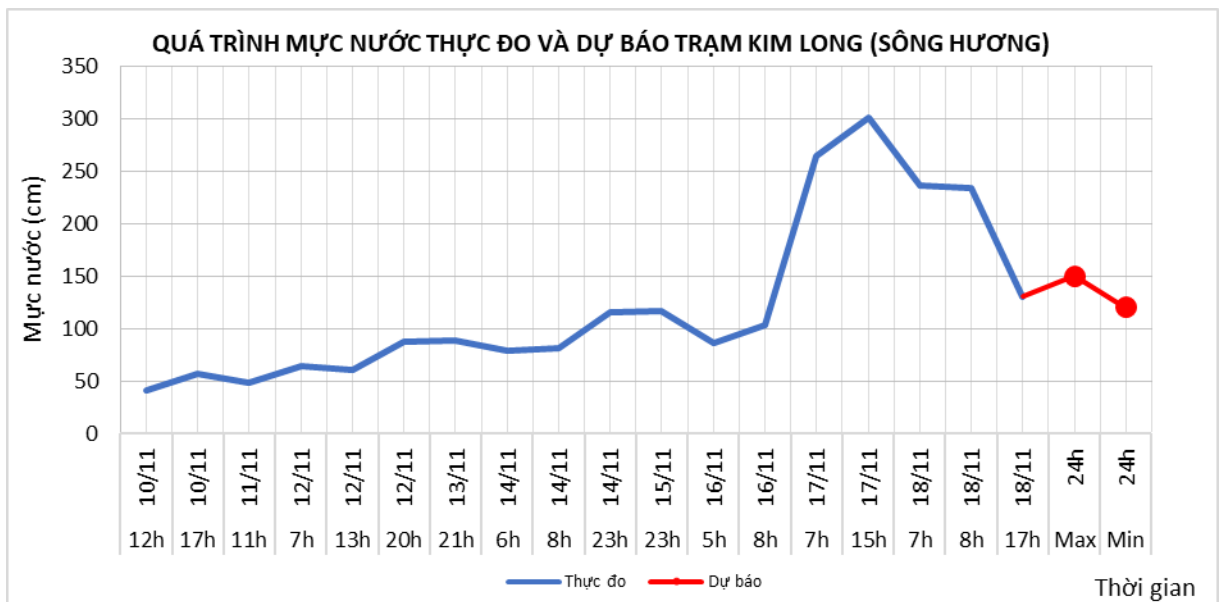
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương và sông Bồ đang xuống và dao động ở mức trên BĐ1- BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Hương và sông Bồ tiếp tục dao động ở mức BĐ1- BĐ2.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

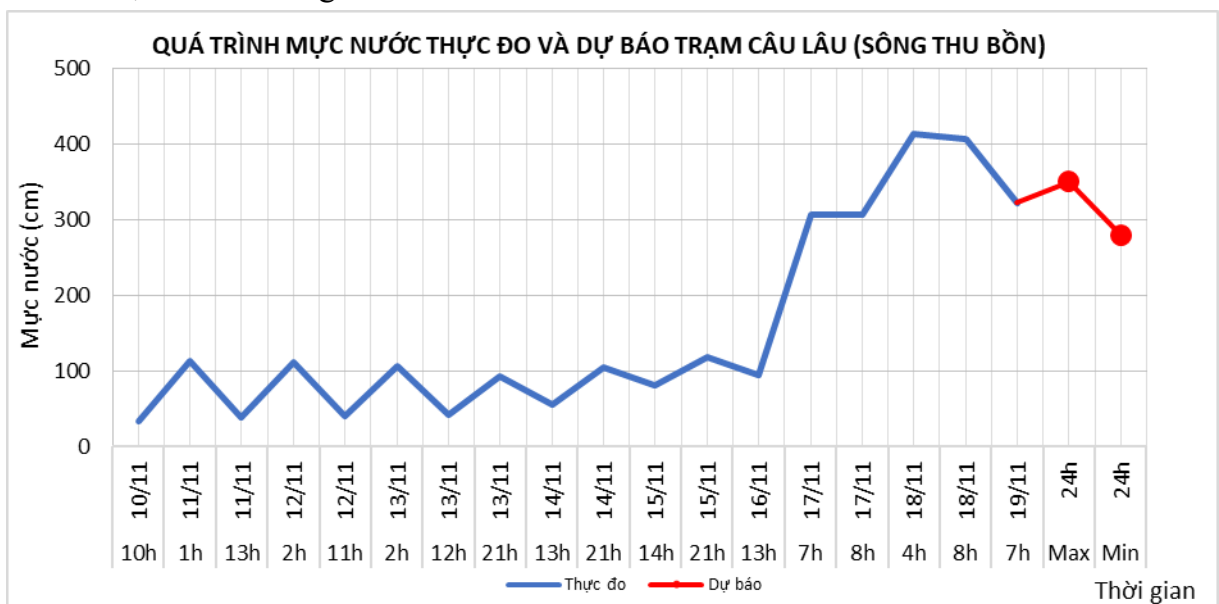
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Vu Gia- Thu Bồn đang dao động ở mức dưới BĐ2 đến trên BĐ2. Mức nước 07h ngày 19/11, trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa 7,80m, dưới mức BĐ2 0,20m, trên sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu 3,22m, trên BĐ2 0,22m .

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6-12h tới, lũ trên sông Vu Gia - Thu Bồn khả năng dao động ở mức BĐ2 đến trên BĐ2, sau đó xuống dần.



4.2. Sông Trà Khúc

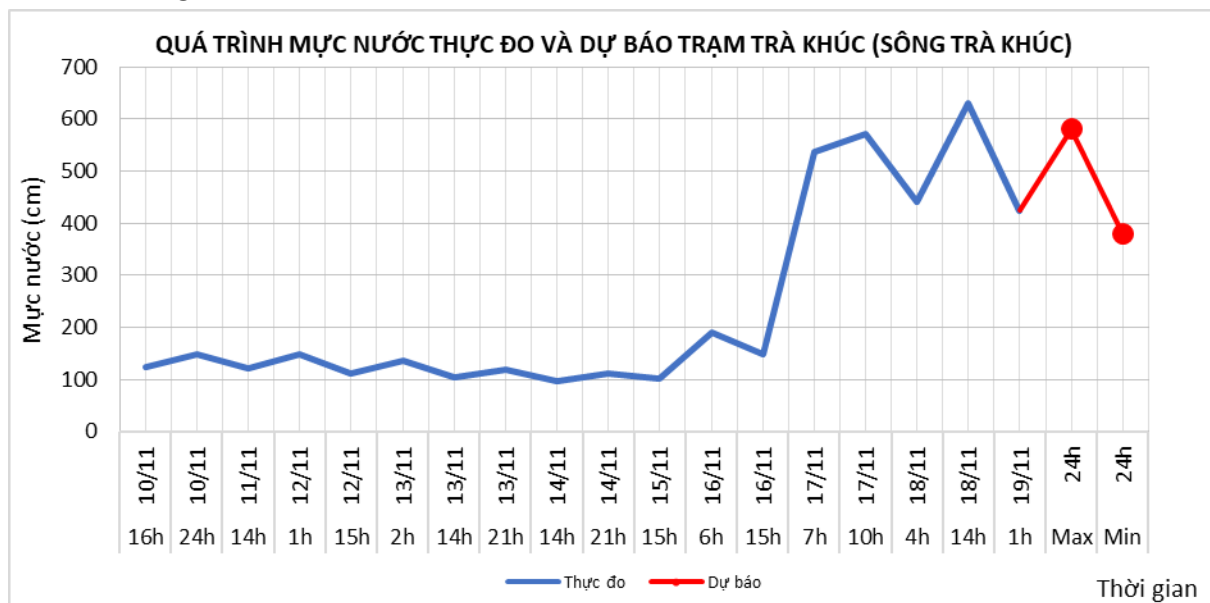
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Trà Khúc đang dao động ở mức BĐ2. Mức nước lúc 07h ngày 19/11 tại trạm Trà Khúc 4,96m, dưới BĐ2 0,04m

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6-12h tới, lũ trên sông Trà Khúc tiếp tục lên và khả năng lên mức dưới BĐ3,

sau đó xuống dần



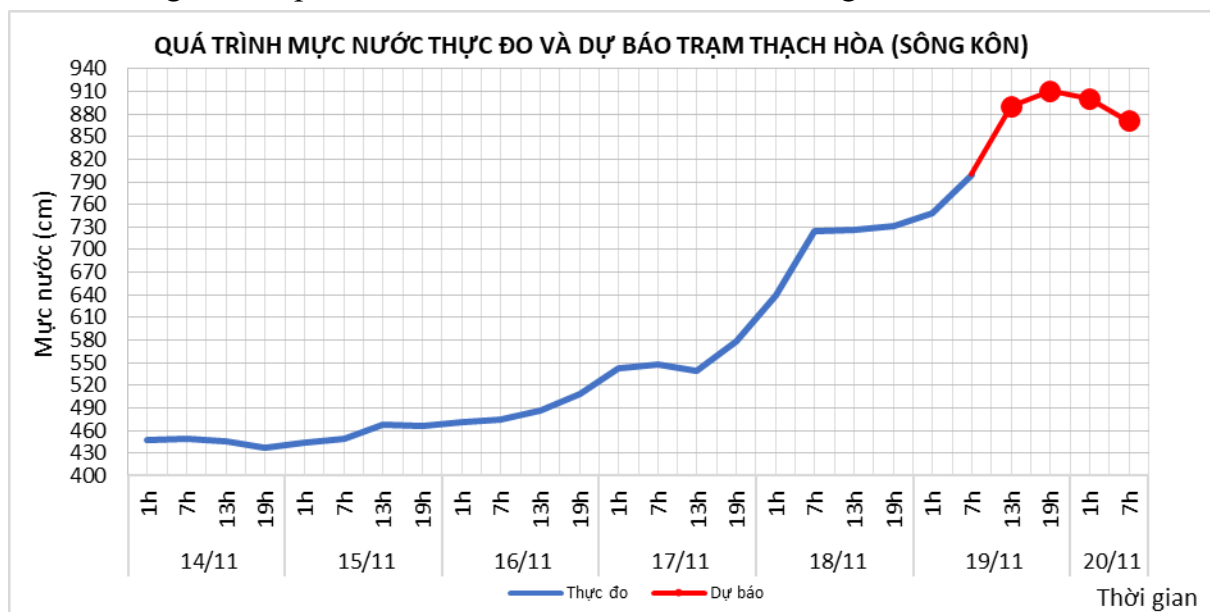
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Kôn đang lên nhanh, lúc 9h/19/11 mực nước tại trạm Thạch Hòa là 8,22m, trên BĐ3 0,22m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Kôn tiếp tục lên nhanh và đạt đỉnh sau sẽ xuống.



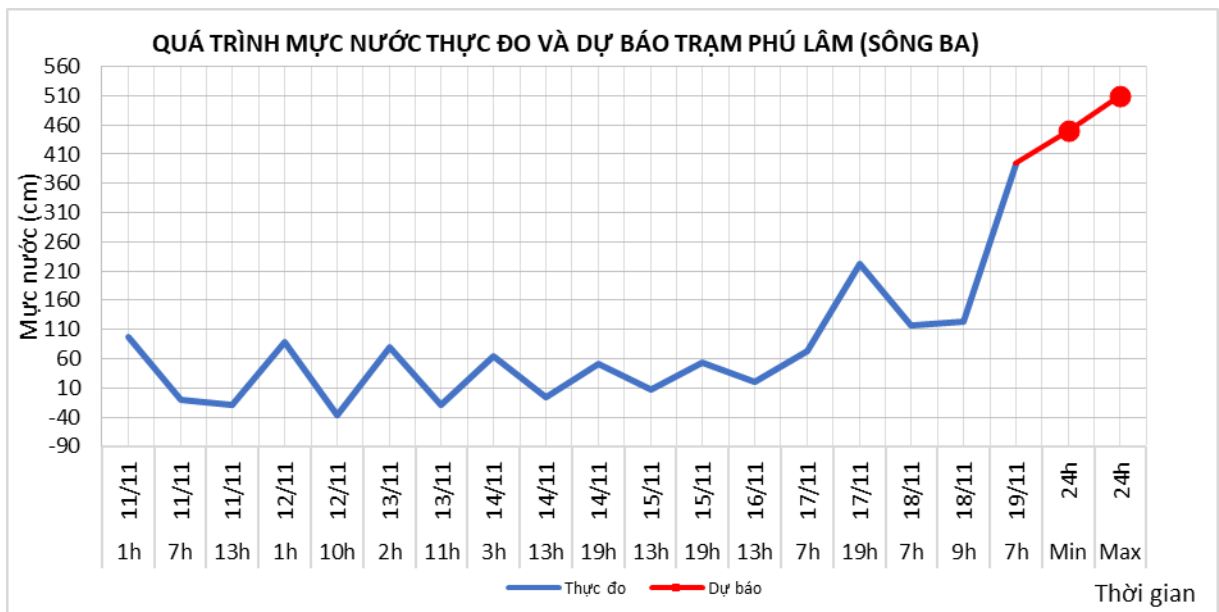
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Ba đang lên, hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm đang lên nhanh.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm sẽ lên nhanh và có khả năng ở mức lũ lịch sử năm 1993 (5,21m).



Cảnh báo: Trong 24 giờ tới, lũ trên sông ở Khánh Hòa dao động ở mức BĐ2- BĐ3, có sông trên BĐ3.

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

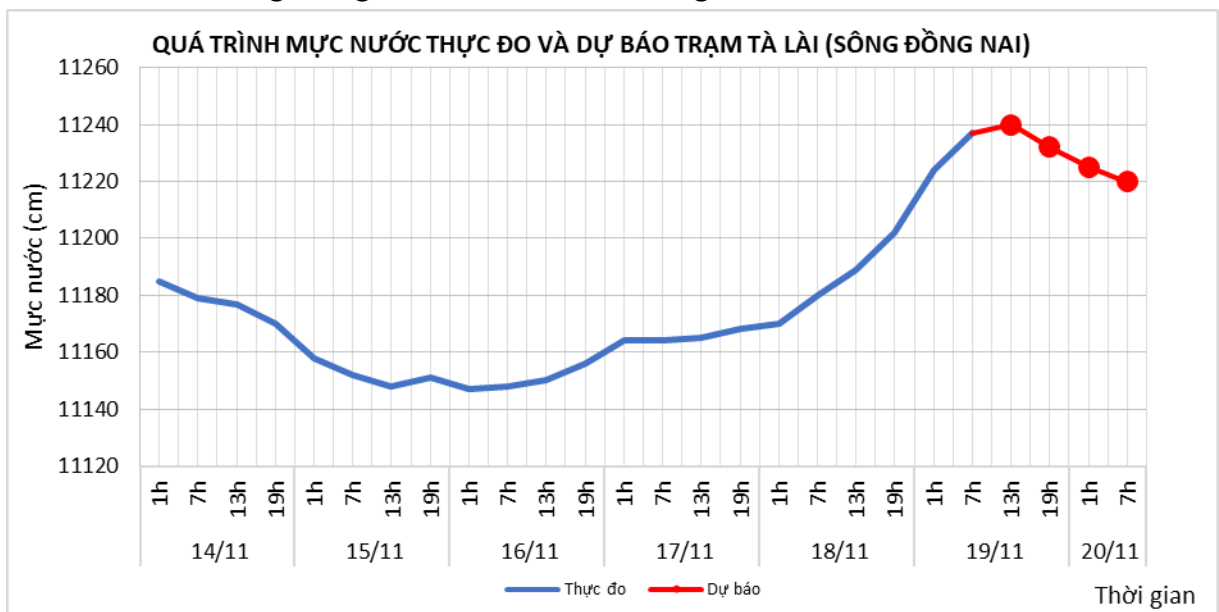
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai đang lên. Mức nước lúc 07h/19/11 tại trạm Tà Lài 112,37m dưới BĐ2 0,13m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài dao động ở mức BĐ1- BĐ2



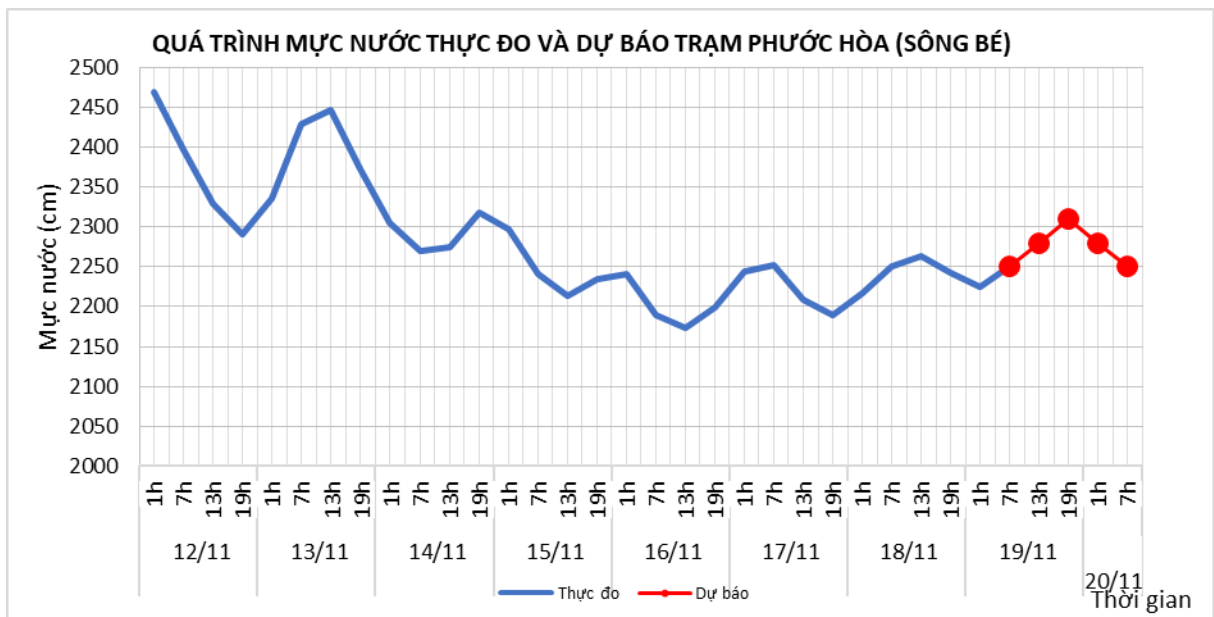
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé đang dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé sẽ tiếp tục dao động.



6. Lưu vực sông Mê Công

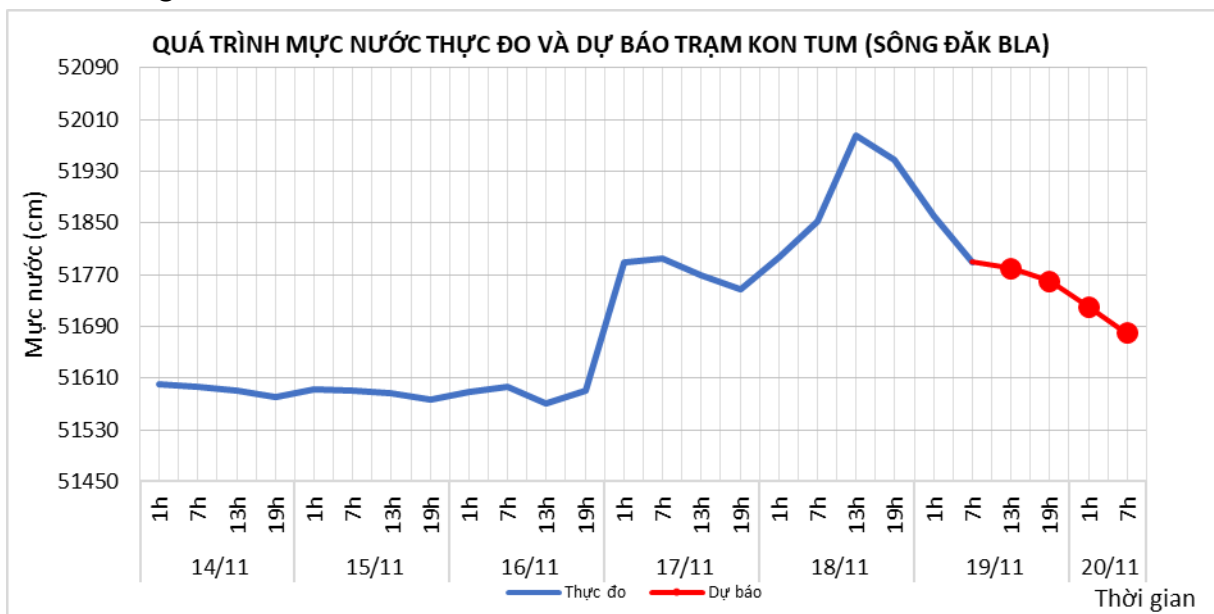
6.1. Sông ĐắkBla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông ĐắkBla đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại trạm KonPlông là 594,7m (09 giờ ngày 18/11), trên mức BĐ3 0,2m, tại trạm KonTum là 519,86m (13 giờ ngày 18/11), trên mức BĐ2 0,36m. Mức nước trên các sông khác dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông ĐắkBla dao động theo xu thế xuống dần. Mức nước trên các sông khác có dao động.



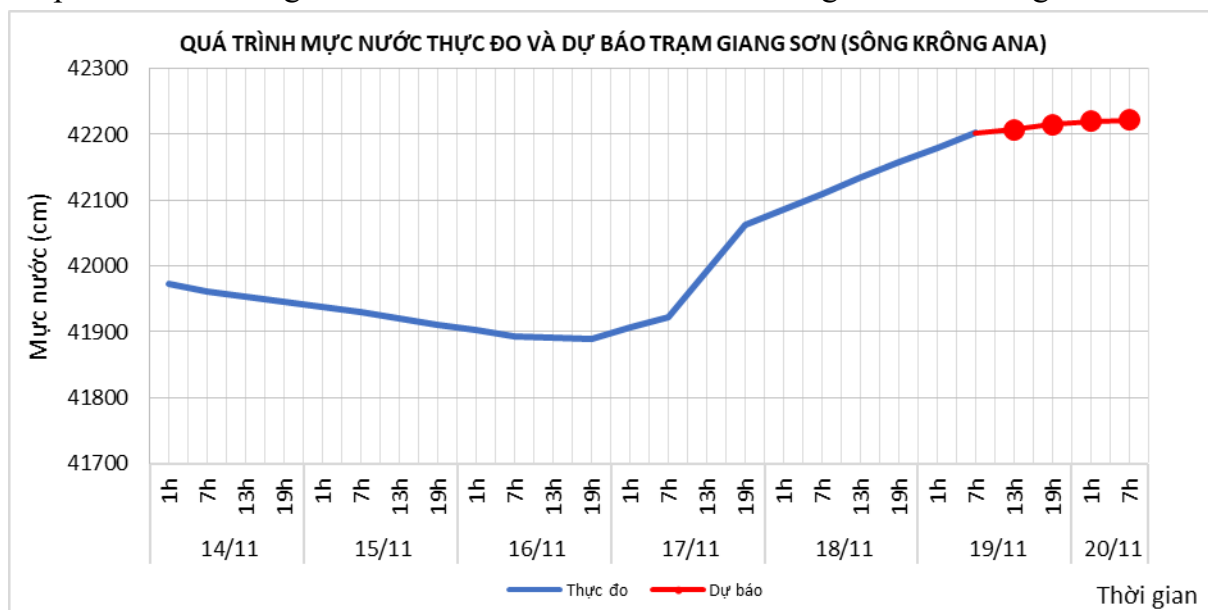
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Krông Ana đang lên, mực nước lúc 07 giờ tại trạm Giang Sơn là 422,02m, trên BĐ2 0,02m. Lũ hạ lưu sông Srêpôk dao động ở mức BĐ1-BĐ2. Mực nước các sông khác dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Krông Ana tiếp tục lên và ở mức trên BĐ2 từ 0,2-0,4m. Lũ hạ lưu sông Srêpôk vẫn dao động ở mức BĐ1-BĐ2. Mức nước các sông khác dao động.



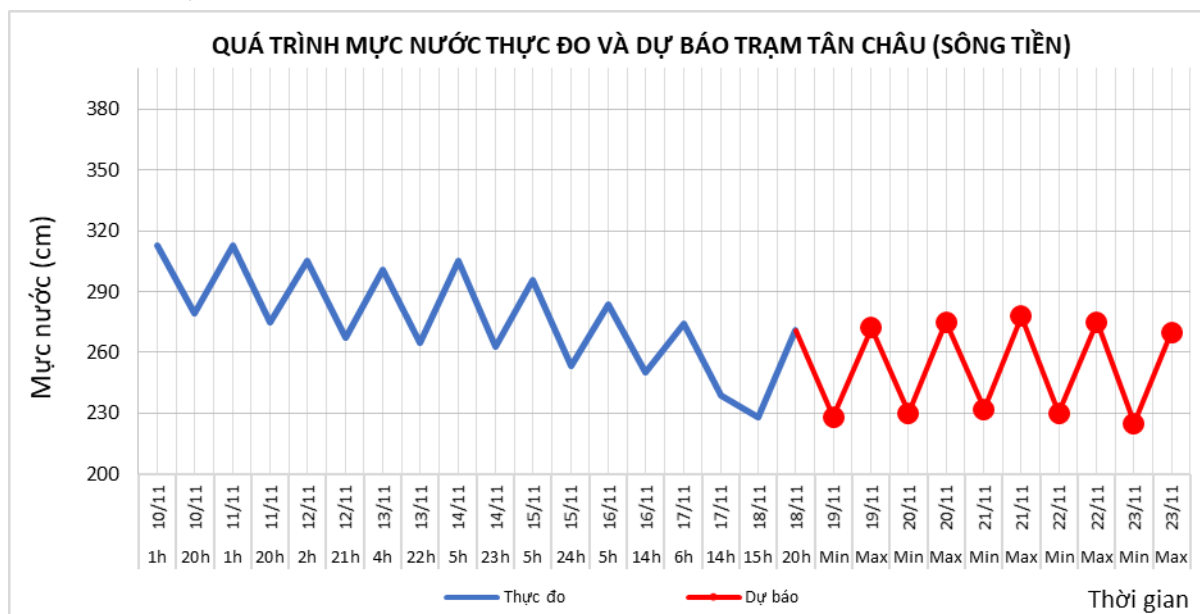
6.3. Sông Cửu Long

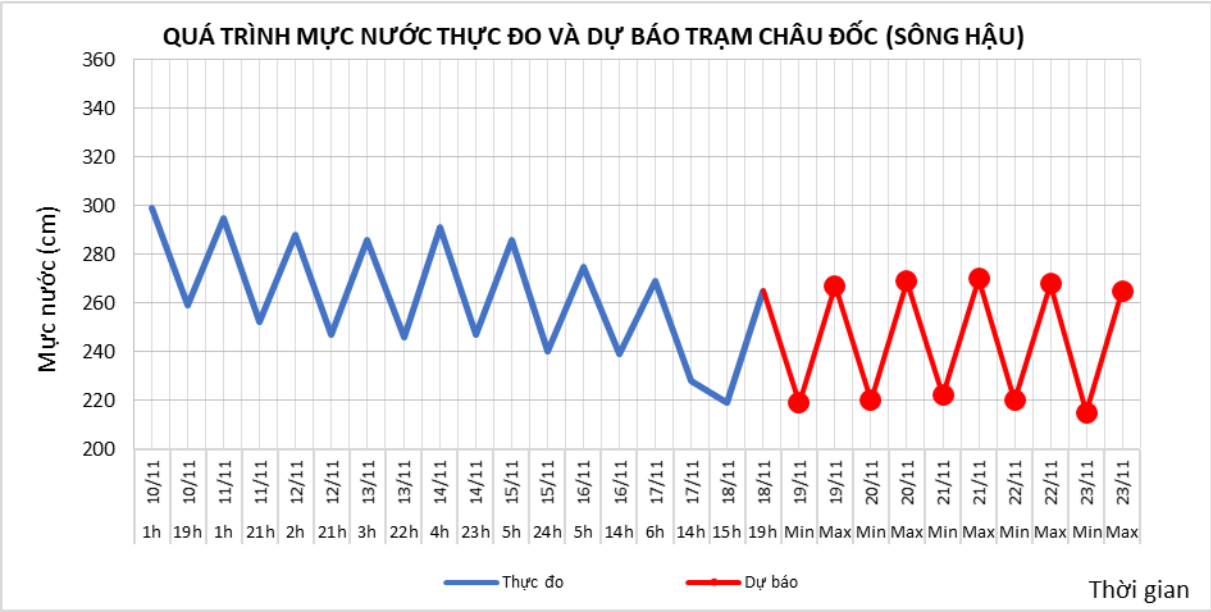
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 18/11 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,71m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,65m .

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 23/11, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,7m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,65m .





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-18/11	19h-18/11	1h-19/11	7h-19/11	13h-19/11		19h-19/11		1h-20/11		7h-20/11		13h-20/11		19h-20/11		1h-21/11		7h-21/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1108	2176	1109	40	1250	📈	2000	📈	1400	📉	350	📉								
Thao	Yên Bái	2552	2576	2608	2650	2700	📈	2730	📈	2740	📈	2720	📉								
Thao	Phú Thọ	1245	1261	1278	1309	1330	📈	1370	📈	1400	📈	1420	📈								
Lô	Tuyên Quang	1379	1307	1425	1431	1410	📉	1335	📉	1420	📈	1425	📈								
Lô	Vụ Quang	530	542	554	540	530	📉	545	📈	550	📈	530	📉								
Hồng	Hà Nội	132	122	116	158	145	📉	135	📉	125	📉	165	📈	155	📉	140	📉	130	📉	170	📈
Cả	Nam Đàn	121	87	156	141	120	📉	95	📉	165	📈	160	📉	105	📉	105	➡️				
Kôn	Thanh Hòa	727	732	749	800	890	📈	910	📈	900	📉	870	📉								
Đồng Nai	Tà Lài	11189	11202	11224	11237	11240	📈	11232	📉	11225	📉	11220	📉								
Bé	Phước Hòa	2264	2242	2224	2250	2280	📈	2310	📈	2280	📉	2250	📉								
Đăkbla	Kon Tum	51986	51947	51860	51790	51780	📉	51760	📉	51720	📉	51680	📉								
Không Ana	Giang Sơn	42133	42158	42185	42202	42207	📈	42215	📈	42220	📈	42222	📈								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	108	↑	54	↓	130	↑	50	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	92	↑	21	↑	100	↑	25	↑
Lục Nam	Lục Nam	83	↑	26	↑	100	↑	20	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	106	↑	20	↓	120	↑	25	↑
Mã	Giàng (**)	158	↑	4	↓	165	↑	-20	↓
La	Linh Cảm	173	↑	59	↑	190	↑	25	↓
Gianh	Mai Hóa	154	↑	47	↓	150	↓	45	↓
Hương	Kim Long	234	↓	130	↓	150	↓	120	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	407	↓	322	↑	350	↓	280	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	630	↑	424	↓	580	↓	380	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	394	↑	123	↑	510	↑	450	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				18/11		19/11		20/11		21/11		22/11				23/11		18/11		19/11		20/11		21/11	
Sông Tiền	Tân Châu	271	📉	272	📈	275	📈	278	📈	275	📉	270	📉	228	📉	228	👉	230	📈	232	📈	230	📉	225	📉
Sông Hậu	Châu Đốc	265	📉	267	📈	269	📈	270	📈	268	📉	265	📉	219	📉	219	👉	220	📈	222	📈	220	📉	215	📉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 20/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng